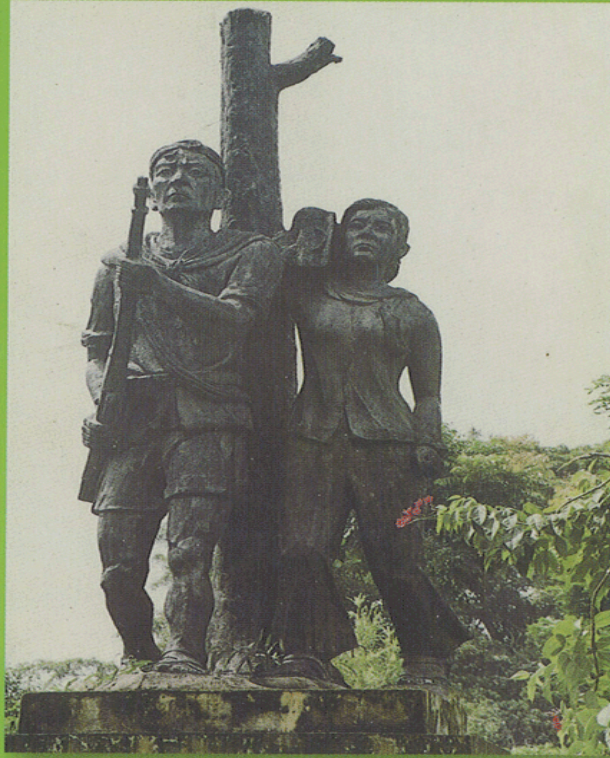


VV
XBP ————
6713

CAO SU ĐỒNG NAI

PHONG TRÀO CÁCH MẠNG CỦA CÔNG NHÂN CAO SU HÀNG GÒN



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI
2002

CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI

PHONG TRÀO CÁCH MẠNG CỦA CÔNG NHÂN CAO SU HÀNG GÒN (1911 – 2000)

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

- NGUYỄN THÀNH CHÂU

Bí thư Đảng ủy

Giám đốc Công ty cao su Đồng Nai

- TRẦN VĂN THỊNH

Thường vụ Đảng ủy

Trưởng ban Tuyên huấn Công ty cao su Đồng Nai

- TRẦN TẤN DŨNG

Giám đốc Nông trường cao su Hàng Gòn

BIÊN SOẠN VÀ CHỈNH LÝ

- TRẦN QUANG TOẠI

- TRẦN VĂN THỊNH

- NGUYỄN TẤN QUỐC



KIÊN CƯỜNG

Tượng của Sỹ Nguyên

Ảnh : Tấn Quốc



Chuyến xe lửa đầu tiên của thực dân Pháp đến Biên Hòa phục vụ cho mục đích xâm lược và khai thác thuộc địa. (Ảnh tư liệu)

ANNAM CARTE SPÉCIALE (OUVRIER CONTINGENT)

Province: *Quảng Bình* no 0 *217*

Nom et Prénoms: *Nguyễn Văn Công*

Ne le *1908* à *Phước Sơn*

Canton de *Huỳnh Công* Pré du Huyen de *Phước Sơn*

Provinces de *Huỳnh Công*

Ville de *Nguyễn Công* et de *Nguyễn Văn Công*

Empreintes digitales de la Main droite

<i>[Fingerprint]</i>	<i>[Fingerprint]</i>	<i>[Fingerprint]</i>	<i>[Fingerprint]</i>	<i>[Fingerprint]</i>
Pa de	Index	M. du	Anulaire	M. du re

Thẻ công tra - Một hình thức trói buộc người công nhân vào kiếp làm thuê cho thực dân Pháp. (Ảnh tư liệu)



Hàng loạt nông dân Bắc, Trung kỳ trở thành công nhân công tra của các đồn điền cao su Pháp. (Ảnh tư liệu)



Một cảnh giao nộp mũ cao su. (Ảnh tư liệu)



*Công nhân nông trường Hàng Gòn tích cực tham gia lao động XHCN.
(Ảnh tư liệu)*



Công nhân nông trường Hàng Gòn tham gia lao động XHCN. (Ảnh tư liệu)



Hội thi tay nghề chọn thợ giỏi cao mủ (năm 1992) do nông trường tổ chức.
(Ảnh tư liệu)



Đoàn thí sinh nông trường Hàng Gòn dự Hội thi "Thợ giỏi cao mủ" cấp Công ty. (Ảnh tư liệu)

LỜI GIỚI THIỆU

Nông trường cao su Hàng Gòn vốn là một đồn điền cao su thuộc Công ty Cao su Xuân Lộc, viết tắt SPH.XL của tư bản Pháp, thành lập năm 1911, Công ty này chỉ có 1 đồn điền ở Hàng Gòn. Đội ngũ công nhân nông trường đầu tiên xuất thân là những người nông dân ở miền Trung, miền Bắc bị cướp hết ruộng đất, đi mộ phu vào đồn điền. Trước tháng 8/1945, tại đồn điền đã có phong trào đấu tranh của công nhân chống chủ Tây, cai, xu ác ôn đòi cải thiện đời sống và lao động.

Cách mạng tháng Tám thắng lợi, sau đó thực dân Pháp núp sau quân Anh - Ấn trở lại xâm lược nước ta, công nhân cao su Hàng Gòn trở thành những chiến sĩ tham gia cuộc kháng chiến thần thánh chống thực dân pháp. Phong trào "cao su chiến", góp lương thực ủng hộ bộ đội, thoát ly đi kháng chiến của công nhân cao Hàng Gòn

góp phần vào thắng lợi chung của phong trào kháng chiến toàn huyện Xuân Lộc, tỉnh Biên Hòa bấy giờ, trong đó có chiến thắng vang dội La Ngà 1/3/1948 trên Quốc lộ 20.

Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Hàng Gòn là chiến trường ác liệt, nhiều đời bí thư chi bộ, xã đội trưởng hi sinh, nhưng cũng là một căn cứ bàn đạp quan trọng để các lực lượng vũ trang huyện, tỉnh, biệt động, du kích liên tục tấn công vào các cơ quan đầu não Mỹ ngụy ở thị xã Long Khánh, bàn đạp cho cuộc tiến công nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 ở thị xã Long Khánh. Đặc biệt từ năm 1970, trong tình hình cực kỳ khó khăn, nhưng với tinh thần sáng tạo quyết tâm cao, cán bộ chiến sĩ ở Hàng Gòn đã giữ vững trận địa làm thất bại âm mưu bình định của kẻ thù. Mùa xuân 1975, công nhân cao su Hàng Gòn đã nổi dậy làm chủ đồn điền, cùng nhân dân địa phương tiến công nổi dậy giải phóng xã, góp phần tạo điều kiện cho các lực lượng của ta giải phóng Quốc lộ 20, giải phóng thị xã Long Khánh, góp phần vào thắng lợi chung của toàn tỉnh.

Để ghi lại chiến công của Đảng bộ và công nhân cao su Hàng Gòn, giáo dục truyền thống cho đội ngũ công nhân hiện nay và mai sau, động viên phong trào phát huy truyền thống cách mạng trong xây dựng, Đảng ủy Công ty Cao su Đồng Nai kết hợp với Hội Khoa học lịch sử tỉnh Đồng Nai đã biên soạn quyển Lịch sử nói về phong trào cách mạng của công nhân Nông trường cao su Hàng Gòn.

Thay mặt Đảng ủy và Ban Giám đốc Công ty Cao su Đồng Nai, tôi xin giới thiệu đến bạn đọc quyển sử này và mong đón nhận nhiều ý kiến đóng góp của bạn đọc gần xa.

NGUYỄN THÀNH CHÂU

Bí thư Đảng ủy

Giám đốc Công ty Cao su Đồng Nai

LỜI NÓI ĐẦU

Công nhân đồn điền cao su Hàng Gòn là một bộ phận của công nhân cao su Đồng Nai. Hơn nửa thế kỷ đấu tranh dũng cảm, kiên cường bền bỉ chống thực dân Pháp, phát xít Nhật, đế quốc Mỹ xâm lược, xây dựng và bảo vệ xã hội chủ nghĩa; công nhân cao su Hàng Gòn dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh luôn luôn đứng hàng đầu ở mũi nhọn của các cuộc đấu tranh cách mạng; liên tục tiến công nhắm thẳng vào kẻ thù giai cấp và dân tộc mà chiến đấu, cùng với giai cấp công nhân và nhân dân cả nước viết nên những trang sử vẻ vang nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc.

Qua những chặng đường đấu tranh anh dũng, ngoan cường đầy gian khổ hy sinh, đội ngũ công nhân Hàng Gòn ngày một trưởng thành và lớn mạnh, luôn xứng đáng là lực lượng tiên phong, là đội quân chủ lực của cách mạng ở chiến trường "Miền Đông gian lao mà anh dũng".

Là một bộ phận của giai cấp công nhân Việt Nam, của công nhân cao su miền Đông Nam bộ, của công nhân cao su Đồng Nai, công nhân cao su Hàng Gòn sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh đất nước bị ngoại xâm sống quần quai rên xiết dưới 3 tầng áp bức bóc lột của thực dân, tư sản và địa chủ phong kiến. Hơn ai hết họ là những người rất chí cốt cách mạng, một lòng một dạ sát son với Đảng. Từ ngày có Đảng, công nhân cao su Hàng Gòn đi theo Đảng làm cách mạng đến cùng để giải phóng giai cấp giải phóng dân tộc.

Những trang sử đấu tranh vẻ vang hơn 80 năm qua của công nhân cao su Hàng Gòn là xương máu, là sự gian khổ hy sinh của biết bao cán bộ, Đảng viên và công nhân xây dựng vun đắp lên.

Đi theo tiếng gọi của Đảng, công nhân cao su Nông trường Hàng Gòn đã không quản ngại gian khổ hy sinh. đem hết sức mình làm Cách mạng Dân tộc Dân chủ để giành lại độc lập thống nhất tự do cho Tổ quốc và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Bằng công sức của Đảng bộ và công nhân Nông trường trong hơn 20 năm qua đã xây dựng lại một nông trường từ nghèo nàn đổ nát sau chiến tranh thành một nông trường xã hội chủ nghĩa khang trang như ngày nay. Đó là một tài sản vô cùng quý báu.

Ghi lại truyền thống và rút ra những kết luận sát thực trong quá trình đấu tranh cách mạng là trách nhiệm của Đảng bộ, cán bộ công nhân viên chức trong toàn Nông trường. Thông qua truyền thống cách mạng nhằm nâng cao lòng tự hào dân tộc, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng của nhân dân cho cán bộ, Đảng viên và công nhân viên chức. Đồng thời là tài liệu quý giá giáo dục cho các thế hệ mai sau. Đảng ủy Công ty Cao su Đồng Nai chủ trương cho các nông trường viết lịch sử của mình, được sự giúp đỡ của Hội Khoa học lịch sử tỉnh Đồng Nai, Chi hội Sử học trường Chính trị tỉnh cộng tác với Đảng bộ và Ban Giám đốc Nông trường Hàng Gòn biên soạn cuốn "*Phong trào cách mạng của công nhân cao su Hàng Gòn*".

Quá trình đấu tranh cách mạng của công nhân Hàng Gòn vô cùng gian khổ, ác liệt nhưng rất anh dũng và vinh quang. Việc làm sống lại quá trình lịch sử là một việc làm đòi hỏi có nhiều thời gian và nhiều công phu của tập thể. Cho nên việc biên soạn trong một thời gian nhất định chắc chắn chưa phản ánh đầy đủ những sự kiện lịch sử diễn ra và có thể còn nhiều thiếu sót.

Để tiếp tục bổ sung chỉnh lý, chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các đồng chí và bạn đọc.

Nhân dịp này chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Thường vụ Đảng ủy Công ty Cao su Đồng Nai; Ban Thường vụ Hội Khoa học lịch sử tỉnh Đồng Nai, Đảng ủy và Ban Giám đốc Hàng Gòn cùng các vị lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, các anh chị em cộng tác viên đã giúp đỡ chúng tôi hoàn thành cuốn sách.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 11 năm 1997

Các tác giả

CHƯƠNG MỘT

HÀNG GÒN - NÔNG TRƯỜNG CAO SU VÙNG ĐẤT ĐỎ XUÂN LỘC - ĐỒNG NAI

Hàng Gòn: Hàng Gòn là một trong hai mươi Nông trường khai thác cao su thuộc Công ty Cao su Đồng Nai.

Từ ngã ba Tân Phong theo đường Tỉnh lộ 2 chạy thẳng về Bà Rịa đoạn đầu tiên là địa phận Hàng Gòn. Hàng Gòn cách thị trấn Xuân Lộc 8km, cách Công ty Cao su Đồng Nai chừng 12km. Diện tích Nông trường Hàng Gòn không rộng lắm (năm 1975 diện tích tự nhiên có 5.673 ha), dân số Hàng Gòn có 1.240 người (năm 1984). Đại gia đình dân tộc sinh sống ở Hàng Gòn có người Kinh, Châu Ro, K'ho và người Nùng. Trong đó, dân tộc Kinh chiếm 90%. Hàng Gòn cũng là nơi tập trung khá nhiều các tôn giáo: Công giáo, Phật giáo, đạo Cao Đài...

Hàng Gòn trước đây thuộc phân khu Bà Rịa, mãi đến năm 1960, ngụy quyền Sài Gòn hình thành ra xã Thới Giao bao gồm cả đồn điền cao su Hàng Gòn. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30/4/1975 xã Thới Giao đổi tên thành xã Hàng Gòn, huyện Xuân Lộc thuộc phân khu Bà Rịa. Đến năm 1977 xã Hàng Gòn được đổi thành xã Xuân Thanh, huyện Xuân Lộc. Đến năm 1979 xã Xuân Thanh đổi thành ấp Xuân Thanh của xã Xuân Tân huyện Xuân Lộc.

Hàng Gòn - bắc giáp Tân Phong, nam giáp Long Giao, đông giáp Bảo Bình, tây giáp Nông trường cao su Ông Quế. Hàng Gòn là một vùng đất đỏ Bazan rất thích hợp với các loại cây trồng vùng nhiệt đới mà đặc biệt là cây cao su. Mỗi năm ở đây có hai mùa rõ rệt: mùa nắng từ tháng 11 đến tháng 5, mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 10, nhiệt độ trung bình từ 25⁰C đến 30⁰C rất thuận lợi cho các loại cây phát triển.

So với các nông trường khác trong Công ty Cao su Đồng Nai thì Nông trường Hàng Gòn có hệ thống giao thông khá thuận tiện ra Bắc vào Nam và giao lưu với các nơi khác trong và ngoài tỉnh.

Đặc biệt, Hàng Gòn có khu mộ đá cổ mà nhân dân ở đây thường gọi là "Miếu ông Đá". Theo các nhà khảo cổ học, khu mộ đá này được xây dựng vào thế kỷ thứ 13 - Đây là một di tích có giá trị lớn ở miền Nam mà ngày nay các nhà khoa học đang tiếp tục nghiên cứu ¹.

Với mảnh đất thiên thời địa lợi ấy, bọn thực dân Pháp tìm đến Hàng Gòn khá sớm từ những năm đầu của thế kỷ 20; và mãi đến năm 1911, lô cao su đầu tiên ² được trồng ở Hàng Gòn. Từ đây cuộc sống người dân Hàng Gòn càng thêm khốn khổ.

¹ Năm 1927, tư bản Pháp mở đường giao thông ngang qua Hàng Gòn mới phát hiện ra mộ đá. Bọn chúng bắt dân phu và phạm nhân khai quật và cướp đi những đồ vật quý. Số người chết khi khai quật có đến 100 người. (Tư liệu ngành cao su).

² Lô cao su được trồng đầu tiên xuống đất Hàng Gòn là lô 11 hiện nay thuộc Nông trường cao su Hàng Gòn. (Tư liệu ngành cao su).

Kiếp sống nô lệ:

Hàng Gòn thuở trước là một vùng đất hoang vu lạnh lẽo, cây cối um tùm, sên vắt, rắn độc, muỗi mòng nhiều vô kể. Dân cư sống ở đây hết sức thưa thớt, hầu hết là dân tộc ít người. Cuộc sống chủ yếu của cư dân vùng này nhờ vào nương rẫy, săn bắt hái lượm. Những năm mùa màng thất bát họ phải vào rừng kiếm củ nâu, củ chóp, săn con nai, con mễn, bắt con tôm, con tép sống qua ngày.

Buổi đầu bọn tư bản Pháp đến, chúng cấu kết chặt chẽ với bọn địa chủ bản xứ để cướp đất, đuổi dân: Tiêu biểu ở vùng Hàng Gòn - Xuân Lộc là những tên như: Đỗ Cao Lụa, Xã Hữu, Tổng Lạc, Tổng Thuận. Thông qua 4 tên mà bọn tư bản Pháp thẳng tay hà hiếp nhân dân, bắt họ phải rời khỏi nương rẫy, đi chặt cây phá rừng cho chúng để lập đồn điền. Cuộc sống người dân ở đây đã khổ lại càng thêm khổ.

Sau chiến tranh Thế giới lần thứ nhất 1914-1918, thực dân Pháp ồ ạt tăng cường khai thác thuộc địa lần thứ hai để bù đắp cho những thua thiệt trong chiến tranh. Từ đó, cây cao su - nguồn lợi béo bở càng được đầu tư mở rộng. Công nhân người tại chỗ không đáp ứng được tốc độ phát triển diện tích cao su bằng thủ đoạn phá rừng cướp đất trồng mới. Tư bản Pháp phải mộ phu từ các tỉnh miền Bắc, miền Trung. Phu mộ đến đồn điền Hàng Gòn đầu tiên là những thanh niên trai tráng quê ở tỉnh Bình Định. Dân phu được mộ vào làm cao su phần lớn là những nông dân nghèo khổ khốn cùng của những vùng nông thôn miền Bắc, miền Trung. Họ là những người bị bọn đế quốc phong kiến bóc lột tận xương tủy bởi sưu cao thuế nặng, phu phen tạp dịch... Họ muốn tìm đến miền đất mới để kiếm sống. Biết được cái khốn thiết của người dân nghèo khổ, bọn tay sai tư bản Pháp làm công việc mộ phu luôn mồm uốn lưỡi tuyên truyền về cái “Thiên đường cao su Nam Kỳ”. Bọn họ vẽ ra viễn cảnh vinh hoa giả tạo, những hậu đãi của người "Tây" để lừa phỉnh mọi người nhằm mộ cho được nhiều phu. Người được mộ lúc đầu chỉ là những trai tráng khỏe mạnh, độc thân nhưng về sau bọn chúng mộ cả nam, cả nữ có cả gia đình. Dân phu mộ được từ miền Bắc, miền Trung, tất cả đều đưa về Tòa Tân Đảo Sài Gòn rồi mới phân về cho các đồn điền của chúng.

Ba Dê là “ông chủ” đồn điền Hàng Gòn, hẳn ta là một tên có nhiều mảnh khốc thâm độc, nham hiểm cũng là tên trùm thực dân rất khét tiếng tàn ác ở vùng Xuân Lộc. Đến Việt Nam, Ba Dê la cà tìm đến Bảo Đại và nhận vua Bảo Đại làm con nuôi³.

Ba Dê nhận Bảo Đại làm con nuôi - đây không phải là dạng con nuôi bình thường có trong xã hội mà đây chính là sự cấu kết có ý đồ giữa tư bản đế quốc và phong kiến tay sai để bóc lột, đàn áp nhân dân ta nói chung và công nhân Hàng Gòn nói riêng. Dựa bóng của vua Bảo Đại cho nên chủ đồn điền Hàng Gòn uy thế đã lớn

³ Bảo Đại từ nhỏ được đưa sang Pháp ăn học và được nhồi nhét những mảnh khốc của nội vị vua bù nhìn và cũng nhờ thời gian ở Pháp khá lâu nên Bảo Đại thạo tiếng Pháp hơn tiếng mẹ đẻ của mình, hiểu phong tục Pháp rành hơn phong tục quê cha đất tổ mình. Với cương vị là con nuôi cũng là vua của một nước, Bảo Đại đã sai các quan tùy tùng mang 4 con voi đẹp nhất, khỏe nhất đến tận Hàng Gòn tặng cha nuôi mình là Ba Dê. Thực chất Bảo Đại đã trang bị cho Ba Dê 4 con voi để đi săn bắn và dùng vào việc đàn áp, khủng bố công nhân Hàng Gòn khi công nhân đấu tranh chống lại sự hà khắc tàn bạo của chủ.

lại càng thêm lớn. Mỗi lần Ba Dê cỡi nên lưng voi đi ngang qua, người công nhân phải tránh xa hoặc phải cúi đầu khoanh tay: “Bắm ông lớn”. Nếu không thì cũng phải chuốc vào thân mấy gậy hèo. Uất ức căm giận nhưng người dân Hàng Gòn không biết làm sao được.

Cấp dưới của Ba Dê có cả một bộ máy tổ chức kìm kẹp bóc lột công nhân. Đó là những ông chủ, ông xếp, ông cai, ông ký. Đó là những tay sai đắc lực tin cậy của Ba Dê, đối với trên thì quỳ gối, nịnh bợ, đối với công nhân thì tỏ ra kẻ có chút quyền thế thẳng tay chèn ép, dọa nạt. Người công nhân là hạng người cuối cùng của đồn điền, làm lụng vất vả nhất, bị chèn ép nhiều nhất, nhưng hưởng thụ ít nhất.

Rời quê hương thân yêu, bước chân vào đồn điền, nhìn cảnh tượng u buồn đau thương mà lòng người dân phu cảm thấy não lòng, ghen ngào tuôn trào nước mắt. Lao động hết sức nặng nhọc để khai phá rừng già, làm việc không có giờ giấc, không có ngày chủ nhật. Tính ra mỗi ngày người công nhân phải làm từ 13 giờ đến 14 giờ đồng hồ. Họ còn phải đi làm từ khi trời còn tối, con họ ngủ chưa dậy; đến tối, khi về nhà thì con họ đã ngủ rồi cho nên đồn điền Hàng Gòn người công nhân cao su có câu:

“Con không thấy mặt cha.

Chó không biết mặt chủ nhà”

Những năm khai phá rừng già để trồng cao su, với công cụ hết sức thô sơ lại cùn lụng, mặt khác do bước đầu chưa có kinh nghiệm chặt hạ cây nên rất nhiều người bị cây đè chết hoặc gãy tay, gãy chân. Người chết, chúng bỏ lên xe bò đem đến nghĩa địa chôn, người không chết phải mang tật suốt đời...

Mùa mưa là mùa khổ ải nhất đối với người công nhân cao su đất đỏ Hàng Gòn. Họ phải dầm mưa suốt cả ngày áo quần ướt đẫm mà vẫn để nguyên làm. Đường đi trơn trượt, lên dốc xuống đèo, té ngã không kể xiết. Muỗi mòng, sên vắt thừa lúc bản thủ, ướt át đeo bám hút máu dân phu no tròn mới thả. Âm ướt của nước mưa, trộn lẫn với máu người xông lên một mùi tanh nồng khó thở. Đối với công nhân nữ lại càng khổ sở vô ngần. Có thai gần kỳ sinh nở cũng phải đi làm, chưa nói đến những lúc chị em đến tháng... Ngoài ra, chị em còn bị coi khinh, còn bị hãm hiếp.

Lao động khổ sai như vậy nhưng đồng lương thật quá rẻ mạt, năm 1928 công nhân cao su là 30 xu, sau tăng lên 35 xu/ngày, công nhân làm việc linh tinh 20 xu/ngày. Đồng lương đã thế mà động một chút là cúp phạt. Ngày phát lương là ngày lo sợ nhất của người công nhân cao su Hàng Gòn. Họ biết rằng lương họ chẳng còn bao nhiêu trong cái lương ít ỏi đó, có khi họ còn phải thiếu nợ lại. Thủ đoạn cúp phạt đánh vào đồng lương của công nhân là một thủ đoạn thâm độc của bọn tư bản Pháp được bọn chúng tích cực thực hiện. Chúng làm cho công nhân không còn đồng xu dính túi để tìm đường về quê một khi hết hạn công tra. Ngày nhận lương cũng là ngày “hội” đòi nợ đối với công nhân Hàng Gòn, nào là vợ xu, vợ xếp, vợ cai, vợ ký... đứng chật ních sân trực chờ xiết nợ. Công nhân không đủ tiền trả, bọn họ chửi bới om sòm và văng ra những lời mắng nhiếc tục tĩu.

Người công nhân cao su Hàng Gòn vừa vất lộn với những công việc nặng nhọc ngoài lô, ngoài rẫy, khi về họ lại phải vất lộn với cái ăn, cái ở và cái mặc hết sức khắc nghiệt.

Khi đến Hàng Gòn, những người phu được đưa vào ở những lán trại bằng tranh tre nứa lá. Bên trong nhà lán đó được xếp đặt hai bên hai dãy giường vật tre đủ cho khoảng 15 đến 20 người ở. Giữa có một bàn dài bằng tre để vật dụng tư trang, có 4 cửa ra vào : hai cửa trước và hai cửa đầu hồi, bếp núc nấu nướng đều nằm trong nhà tối tăm chật hẹp, nhơ nhớp đó. Các loại hút máu người : chấy, rận, bọ chét, rệp... nhiều vô kể.

Ăn uống của dân phu thiếu thốn, kham khổ không phải như lời lừa bịp của bọn mộ phu. Người dân đến đây chỉ được dùng gạo lức, gạo mốc, thiếu cả nước mắm và muối chứ làm sao mơ đến cá tươi, thịt tươi như lời "hứa lèo" trong bản "công tra" của bọn chúng.

Ở quê hương, những người nông dân nghèo khổ này đã phải mặc quần đụp áo manh, vào đất cao su Nam Kỳ họ cũng phải suốt đời "áo nổi quần chằm". Nhiều người chỉ có một bộ đi làm không có bộ khác để thay. Có người suốt năm, suốt tháng đi làm chỉ mang độc cái quần cộc, cả thân hình để lộ bộ xương còm cõi.

Chế độ làm việc khổ sai, đời sống ăn ở tồi tàn, áo quần rách nát không đủ che thân lại bị đánh đập thường xuyên làm sao người công nhân cao su Hàng Gòn sao không bị ốm đau bệnh tật được. Bệnh ở đây cũng nhiều thứ: sốt rét, ghẻ hòm, ghẻ lở, lao phổi, sâu quặng, phù thũng, dịch hạch... luôn luôn đeo đuổi người công nhân Có thể nói rằng cái chết vì bệnh tật đến với công nhân cao su Hàng Gòn cũng dễ dàng như cái đói nghèo đi theo họ.

Tình cảnh của người công nhân cao su được nữ ký giả Violi (Viollis) trong một chuyến đi điều tra đã viết: "Tôi trông thấy những người nông dân khôn khổ Bắc Kỳ, Trung Kỳ khỏe mạnh khi đến đây, nhưng chỉ sau ba hay bốn năm thì chỉ còn là những thân tàn ma dại: sốt rét, phù thũng. Họ cố lê những đôi chân phù thũng, bị đục khoét bởi sâu quặng... Đây là những xác chết thực sự, không còn sức lực, họ gieo rắc xung quanh những mầm mống bệnh tật, nổi loạn và thù hằn"⁴.

Cai, ký, xu, xếp... là những người có liên quan trực tiếp đến công nhân. Trong hạng người đó, tên mà công nhân Hàng Gòn ghê rợn nhất là Xếp Cự. Hẳn ta vốn là tên chúa ngục ở Côn Đảo, tay đã từng vấy máu những tù chính trị bị đưa ra đây. Xếp Ba Cự theo đạo Phật, sau đó bỏ đạo Phật theo đạo Thiên Chúa để tỏ lòng trung thành với chủ Tây. Mũi nó bị "xà cam" ăn sứt, giọng nói khàn khàn khó nghe, nó thường đi giày đen có giấu đinh dưới đế. Ra lô, ra rẫy xếp Ba Cự bao giờ cũng mang bàn tay sắt và gậy bằng sắt dài có ngạnh. Ba Cự là một tay võ giỏi nên hẳn có nhiều cách đánh người rất độc ác.

Xếp Ba Cự rất háu đàn bà con gái. Cứ mỗi lần ra sân điếm hoặc đi kiểm tra lô thấy cô nào được mắt y gọi riêng ra và đem nhốt vào phòng biệt lập để hãm hiếp, không cần biết người đó đã có chồng hay chưa. Cứ như vậy từ người nọ đến người kia không biết bao nhiêu người phụ nữ đã bị nó làm nhục. Uất ức căm giận tràn lên tận cổ nhưng không biết làm sao được.

Ba Cự là người Việt Nam thực sự nhưng y đã mất đi bản chất của dân tộc

⁴ "Giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi có Đảng" nhà XB KHXH 1978 trang 21.

mình, y là một trong những tay sai đắc lực nhất của chủ Tây. Tính thâm độc nham hiểm của Xếp Cự không sao kể xiết. Công nhân Hàng Gòn ngày nay còn nhớ: Sáng sớm về mùa mưa trời lạnh buốt công nhân đến sân điếm trước lúc ra lô. Xếp Cự thấy ai trùm khăn hút thuốc cho đỡ lạnh tức khắc y gọi ra đánh đập tới tấp không kể gì mạng sống con người.

Bọn chủ Tây đồn điền cùng bè lũ tay sai ở Hàng Gòn còn dung dưỡng những tập tục mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc, hút sách nhằm ru ngủ và đánh lạc hướng mục tiêu đấu tranh của công nhân. Bên cạnh âm mưu đó, bọn chúng còn thâm độc hơn là chia rẽ người Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ; chia rẽ giữa người theo đạo Phật và người theo đạo Thiên Chúa; chia rẽ dân tộc Kinh và dân tộc ít người... nhằm mục đích làm yếu lực lượng của công nhân.

Cuộc sống khổ cực, tối tăm, đau thương và uất hận đã làm tan biến đi cái "thiên đường cao su Nam Kỳ" trong người công nhân Hàng Gòn. Mối thù đế quốc và phong kiến đã lộ ra, công nhân Hàng Gòn không có con đường nào khác là đoàn kết đứng dậy đấu tranh để giành lại cuộc sống.

Đứng lên bẻ gãy gông xiềng nô lệ.

Cuộc sống tăm tối, khốn cùng, buộc người công nhân Hàng Gòn không ngừng nổi dậy đấu tranh. Cuộc đấu tranh đó ban đầu mới chỉ là sự bất mãn giữa dân phu với chủ. Cụ thể là chủ đồn điền cùng bộ máy bóc lột kìm kẹp của nó đã đeo xương róc tủy người công nhân, khiến cho cuộc sống của họ đi đến chỗ cùng cực. Không thể làm cu ly cho chủ cũ được nữa họ trốn đi nơi khác làm ăn. Có người táo bạo hơn trốn ra khỏi đồn điền rồi tìm đường về quê cũ sinh sống. Cao hơn, người công nhân Hàng Gòn chống trả lại cai, xu, xếp và ngay cả chủ Tây... Đây mới chỉ là màn giáo đầu bằng những phản ứng đơn độc lẻ tẻ của công nhân Hàng Gòn chống lại sự hà khắc bóc lột của chủ đồn điền.

Tháng 12/1926 có 500 công nhân đồn điền Cam Tiên (đồn điền Ông Quế ngày nay) nổi dậy đấu tranh vì nhiều khoản trong giao kèo họ không được hưởng. Mặc dầu bị dập tắt nhanh chóng, tiếng vang không lan xa song đối với công nhân Hàng Gòn là người cận kề nên có ảnh hưởng lớn, đã động viên thôi thúc công nhân Hàng Gòn đấu tranh.

Năm 1928 tổ chức nhanh niên Cách mạng "Đông chí hội" chủ trương "vô sản hóa" đưa hội viên của mình về các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền... cùng lao động, ăn ở với công nhân, qua đó giáo dục tuyên truyền giác ngộ cách mạng tổ chức trong công nhân. Vào thời gian này, tư tưởng cách mạng theo xu hướng cộng sản đã lan tỏa trong công nhân. Ở đồn điền Phú Riêng, 10/1929 Chi bộ Đông Dương Cộng sản đảng được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Cừ làm bí thư. Phong trào đấu tranh của công nhân cao su đã có khởi sắc mới, ảnh hưởng khắp cả vùng. Từ những phản ứng đấu tranh đơn độc lẻ tẻ đã tiến dần lên đông người cùng đứng dậy chống lại bọn chủ và tay sai.

Ngày 3/2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử Cách mạng Việt Nam. Đưa Cách mạng Việt Nam thoát ra khỏi con khủng hoảng về đường lối, mở ra cho Cách mạng Việt Nam một hướng đi mới, đáp ứng yêu

cầu lịch sử, hợp với xu thế phát triển của thời đại.

Sau khi nghỉ ăn Tết Canh Ngọ, cũng vào ngày 3/2/1930 công nhân đồn điền Phú Riềng đồng loạt đứng dậy đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đồn điền. Đây cũng là cuộc đấu tranh đầu tiên của công nhân đồn điền do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Cuộc đấu tranh đã thu được thắng lợi cho công nhân Phú Riềng và có tiếng vang ảnh hưởng lớn trong công nhân, đặc biệt là công nhân cao su các đồn điền ở Biên Hòa, Bà Rịa. Nhận thức của công nhân được nâng lên một bước mới : Họ hiểu được nguyên nhân sâu xa của sự đói nghèo đeo đẳng họ. Muốn thoát ra khỏi cảnh khốn cùng nô lệ này thì phải làm gì, từ đó mỗi người có ý thức, có trách nhiệm đứng dậy đoàn kết nhau lại đấu tranh. Hay nói cách khác từ ngày có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân từ tự phát đã chuyển hẳn sang tự giác có tổ chức, có mục tiêu rõ ràng.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đẩy lên cao trào cách mạng sôi nổi 30-31 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh. Đế quốc Pháp đã chìm phong trào trong bể máu bằng cuộc khủng bố trắng khắp cả 3 kỳ. Sự tàn ác dã man của thực dân Pháp làm cho phong trào cách mạng tạm lắng xuống. Song qua trận thử sức đầu tiên này đã khẳng định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản theo chủ nghĩa Mác-Lênin đối với Cách mạng Việt Nam. Những năm sau cao trào 30 – 31 các đảng viên Đảng Cộng sản bị khủng bố gắt gao, phong trào cách mạng tạm thời lắng xuống. Nhưng những người Cộng sản còn lại, lại tiếp tục hoạt động, tích cực xây dựng cơ sở, nhen nhóm phong trào chuẩn bị cho những cao trào cách mạng tiếp theo.

Đầu năm 1933 Xứ ủy Nam kỳ mới được tổ chức lại. Mãi đến năm 1934 Chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập tại Phước Hải. Các đảng viên chi bộ Phước Hải đi về các đồn điền cao su để xây dựng cơ sở trong công nhân. Thông qua phong trào công nhân, những người Cộng sản đã chọn ra một số thành viên ưu tú để kết nạp vào Đảng. Ở Hàng Gòn, anh Xê là công nhân cạo mủ cũng được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương trong giai đoạn này. Anh là người đảng viên Đảng Cộng sản đầu tiên của công nhân Hàng Gòn. Vào năm 1937 trong các đồn điền cao su được xây dựng thêm 3 chi bộ. Đảng viên của công nhân Hàng Gòn phải gắn với Chi bộ Xuân Lộc để sinh hoạt và lãnh đạo. Tháng 6/1936, Mặt trận Bình dân Pháp giành thắng lợi trong cuộc tổng tuyển cử. Đảng ta đã lợi dụng tình hình thuận lợi đó chuyển hình thức hoạt động bí mật bất hợp pháp sang hoạt động công khai hợp pháp nhằm tập hợp lực lượng hướng dẫn quần chúng đấu tranh. Phong trào đã phát triển rộng khắp trong cả nước, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Các đồng chí Trương Văn Bang, Lê Văn Sô, Trần Văn Cừ, Nguyễn Văn Nghĩa (Tư Xước) được Đảng phân công về vùng Xuân Lộc và các đồn điền cao su lập ra các ủy ban hoạt động để tập hợp và lãnh đạo công nhân đấu tranh.

Các tài liệu của Đảng được lưu truyền và phổ biến rộng rãi trong các đồn điền. Phong trào đã tập hợp được nhiều trí thức kể cả một số cai ký tiến bộ cũng tham gia.

Vào thời gian này, nhiều tổ chức quần chúng công khai và bán công khai được phát triển nhanh chóng khắp các đồn điền. ở Hàng Gòn đã hình thành được các Hội ái hữu, tương tế, Hội đá banh... Nội dung chủ yếu tập hợp công nhân đấu tranh bảo vệ quyền lợi của mình. Tháng 9/1939 chính phủ phản động Pháp ra lệnh giải tán các ủy

ban hành động, cấm tất cả các buổi họp... Trước tình hình đó, Đảng ta đã kịp thời có chủ trương biện pháp mới để bảo vệ phong trào, không bị tổn thất.

Từ tháng 1 đến tháng 8/1939, nhiều cuộc bãi công ở Hàng Gòn và các đồn điền khác đòi tăng lương cải thiện đời sống, đòi lấy nước trong Sở để dùng, đòi trại phải có ván cho công nhân nằm... Đặc biệt là đòi xu, cai không được đánh đập công nhân vô cớ, đòi được cấp thuốc lúc ốm đau...

Sau cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ngày 23/11/1940 phong trào cách mạng của nhân dân ta bị đàn áp dã man, các đồng chí đảng viên Đảng Cộng sản: người thì bị bắt bị giết, người thì phải thay đổi vùng hoạt động. Đồn điền cao su là nơi ẩn náu và hoạt động tốt nhất; một số cán bộ đảng viên của Đảng đã về Hàng Gòn và các đồn điền khác xây dựng phong trào tiếp tục lãnh đạo đấu tranh. Tháng 12/1940 một cuộc đấu tranh đồng loạt của các đồn điền đã nổ ra đòi chủ không được đánh đập, cúp phạt công nhân, đòi thực hiện đúng giao kèo, trả công nhân mãn hạn về xứ, không được phát gạo mực, cá thối cho công nhân.

Ngày 23/12/1941, nhân vụ anh Lê Đình Cúc đâm chết tên Lupi ở đồn điền Ông Quế, tên chủ đồn điền Hàng Gòn hoảng sợ ra lệnh cấm không cho công nhân đồn điền Ông Quế đi chợ ngang qua Sở Hàng Gòn. Chủ đồn điền Hàng Gòn xem lực lượng công nhân người Bắc kỳ là lực lượng đáng sợ, chúng cho rằng chính những công nhân này là mầm mống, là cái ngòi của sự nổi loạn. Bọn chúng thường gọi là: "Bọn du côn" và phân tán đưa về các làng như: Núi Trung, Núi Đỏ thuộc Sở An Lộc.

Căm giận trước những hành động và việc làm ngang ngược của chủ Sở Hàng Gòn, công nhân hai đồn điền kết hợp đấu tranh quyết liệt. Chủ Tây đồn điền Hàng Gòn phải nhượng bộ để cho công nhân đi lại bình thường.

Tháng 3/1943 Ban cán sự Đảng miền Đông được thành lập. Đồng chí Trịnh Xuân Dục được phân công về các đồn điền cao su Xuân Lộc, Bà Rịa để xây dựng phong trào. Với cái tên: "Thầy Ba thuốc lào", đồng chí rảo bước đi khắp các đồn điền, làm quen với nhiều tầng lớp kể cả cai, ký có tinh thần yêu nước. Đồng chí đã tuyên truyền chủ trương của Đảng, đặc biệt là chương trình của Mặt trận Việt Minh. Công nhân Hàng Gòn và các đồn điền cao su đất đỏ Xuân Lộc như được truyền thêm sức mạnh, củng cố vững lòng tin vào Cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Giành chính quyền Cách mạng - tháng 8/1945.

Chiến tranh thế giới lần thứ II đã bước vào giai đoạn kết thúc. Hồng quân Liên Xô đã đại thắng phát xít Đức ở châu Âu. Ở châu Á Thái Bình Dương quân đội Nhật đang hoang mang giao động, mọi công việc chuẩn bị của Đảng để đón thời cơ giành chính quyền đang được xúc tiến.

Để trừ hậu họa khi Hồng quân Liên Xô và lực lượng Đồng minh đánh Nhật trên chiến trường Đông Dương thì quân Pháp nổi dậy, ngày 9/3/1945 Nhật làm cuộc đảo chính Pháp độc chiếm Việt Nam và Đông Dương. Nhật đã đưa quân đến trú đóng xây dựng đồn bốt, đào hào xây dựng phòng tuyến phòng thủ ở xuân Lộc. Ở đồn điền Hàng Gòn và các đồn điền cao su khác ở Xuân Lộc, bọn chủ Tây bị bắt hoặc tìm đường chạy trốn.

Phát xít Nhật ra lệnh ngưng sản xuất và tạm thời giao các đồn điền cao su cho xếp người Việt quản lý điều hành. Công nhân Hàng Gòn và các đồn điền khác bị bắt đi phu để đào đắp công sự, chiến hào ở vùng núi Hang Dơi xã Tân Lập, Tân Phong và nhiều nơi khác. Trên tuyến đường Xuân Lộc về Bà Rịa ngang qua Hàng Gòn, Nhật bắt hàng trăm công nhân ra lao động đào hào đắp lũy. Tiền công không có nhưng chế độ lao động hết sức hà khắc, căng thẳng nặng nhọc. Lê Thanh Tường quận trưởng huyện Xuân Lộc, trước là tay sai đắc lực của thực dân Pháp, nay Nhật đến tiếp tục sử dụng Tường làm tay sai cho chúng. Dựa vào thế chủ mới Lê Thanh Tường thẳng tay đàn áp bóc lột công nhân. Ở Hàng Gòn những gia đình công nhân có sắm được chiếc xe bò để mưu cuộc sống, bọn chúng ra lệnh trưng dụng. Nhưng thực chất bọn chúng ăn cướp trắng trợn của công nhân để phục vụ cho việc lập phòng tuyến cho Nhật. Xe bò dùng thò lương thực, thực phẩm, chở vật liệu xây dựng, xây hầm hào công sự... Ở Hàng Gòn hàng trăm xe bò của công nhân bị cướp, không bao giờ trả lại.

Sản xuất ngưng trệ, công nhân thất nghiệp, nạn đói hoành hành, lúc này là lúc công nhân đồn điền Hàng Gòn và các đồn điền cao su khác gặp muôn vàn khó khăn; Một số phải lánh đi nơi khác tìm kế sinh nhai; Một số khác tìm đến chỗ đất hoang hóa để trông tía sống qua ngày.

Thừa lúc bộ máy thống trị của phát xít Nhật chưa ổn định, cán bộ cách mạng đã vận động tổ chức công nhân đứng lên tự quản các đồn điền. Ở Hàng Gòn cán bộ cách mạng về tận nơi truyền đạt những chủ trương mới của Việt Minh, chọn những công nhân trẻ, nòng cốt thành lập đội tự vệ của công nhân. Hàng chục thanh niên công nhân được đưa vào đội tự vệ của đồn điền do anh Tư Ước chỉ huy. Đó là những thanh niên trai tráng khỏe mạnh đầy nhiệt huyết của đồn điền Hàng Gòn. Bằng những vũ khí thô sơ tự tạo và một số ít súng cướp được của bọn Tây, bọn Nhật. Nhiệm vụ của họ ngày đêm tuần tra canh gác, bảo vệ đồn điền. Mặc dù còn non trẻ nhưng họ rất xứng đáng là lực lượng vũ trang cách mạng đầu tiên của đồn điền cao su Hàng Gòn.

Tháng 5/1945 tổ chức Thanh niên Tiền phong do Đảng bí mật lãnh đạo được thành lập tại Sài Gòn. Chỉ trong vòng 2 tháng; tổ chức Thanh niên Tiền phong được xây dựng ở tất cả các đồn điền. Ở Hàng Gòn tổ chức Thanh niên Tiền phong đã thu hút đông đảo công nhân, xu xếp trên bộ tham gia. Trong Thanh niên tiền phong có đội tự vệ đồn điền làm nòng cốt hoạt động.

Dưới sự chỉ huy của đồng chí Tư Ước, Thanh niên Tiền phong đội ngũ chính tề, sẵn sàng giáo mác, gậy tầm vông trên tay, cuộn dây thừng ngang lưng, say sưa ngày đêm tập luyện quân sự. Không khí lúc này đúng là ngày hội chuẩn bị ra quân. Khí thế dũng mãnh của phong trào đã áp đảo kẻ thù làm cho phát xít Nhật và tay sai vô cùng hoảng sợ, bộ máy bù nhìn tê liệt. Đồn điền lúc này thực sự công nhân đã làm chủ...

Ngày 15/8/1945 Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện Hồng quân Liên Xô và Đồng minh. Đây là thời cơ để giành chính quyền về tay nhân dân mà Đảng ta đã dự kiến trước. Tin Nhật đầu hàng được truyền nhanh, khắp cả nước đã thổi bùng lên ngọn lửa cách mạng khởi nghĩa giành chính quyền ở khắp mọi miền Tổ quốc. Ở các đồn điền cao su, Nhật và tay sai hoang mang tột độ. Đội Thanh niên Tiền phong mà nòng cốt là lực lượng tự vệ, nhân cơ hội đó không chể, tức vũ khí địch trang bị

cho mình. Ngày 25/8/1945 công nhân đồn điền Hàng Gòn đã tổ chức một lực lượng xếp thành đội ngũ chỉnh tề mang theo băng cờ khẩu hiệu kéo về ga Xuân Lộc đi xe lửa về tham gia cướp chính quyền ở Sài Gòn.

Tối 27/8/1945 toàn bộ công nhân đồn điền có lực lượng tự vệ bảo vệ, kéo ra thị trấn Xuân Lộc để nghe cán bộ Việt Minh phổ biến kế hoạch giành chính quyền trong huyện.

Ngày 28/8/1945 là ngày lịch sử trọng đại đáng ghi nhớ nhất của công nhân Hàng Gòn. Từ tờ mờ sáng, tiếng loa gọi, tiếng trống mõ thúc liên hồi, cả Hàng Gòn đồng loạt xuống đường với khí thế xung thiên. Thanh niên Tiên phong, tự vệ, công nhân... với đội ngũ chỉnh tề, vũ khí tự tạo trên tay mang theo băng cờ khẩu hiệu, rầm rập kéo về thị trấn Xuân Lộc để cùng các đơn vị bạn cướp chính quyền. Một bộ phận được giao nhiệm vụ cùng với các đơn vị bạn tiến vào bao vây dinh của tên quận trưởng huyện Xuân Lộc. Nhật và tay sai rệu rã, hoảng sợ, không sao chống cự nổi khí thế chọc trời của Cách mạng. Quận trưởng Xuân Lộc Lê Thanh Tường phải ngoan ngoãn mang nộp toàn bộ hồ sơ giấy tờ và con dấu cho Cách mạng. Mười giờ sáng hôm đó, lực lượng Cách mạng đã làm chủ hoàn toàn huyện lỵ Xuân Lộc. Đến 14 giờ cùng ngày, một cuộc mít tinh được tổ chức ngay tại thị trấn, có đến gần một vạn người dự để chính quyền Cách mạng ra mắt nhân dân.

Ngay sau khi tham gia cướp chính quyền ở huyện, chính quyền cách mạng ở đồn điền Hàng Gòn được thành lập. Chính quyền đã căn cứ vào 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh và tình hình cụ thể của đồn điền mà đề ra một số chủ trương để thực hiện cấp thời trước mắt. Nội dung của chủ trương đó đại thể là : Sung toàn bộ tài sản tư bản Pháp có ở đồn điền làm của chung, tịch thu gạo, thực phẩm của Nhật bỏ chạy chia cho công nhân giải quyết nạn đói; thực hiện nam nữ bình quyền, dân tộc bình đẳng, thực hiện ngay làm 8 giờ, bỏ các hủ tục tệ nạn cũ...

Phần khởi trước thắng lợi vừa giành được, công nhân cao su Hàng Gòn đã bắt tay ngay vào việc xây dựng cuộc sống mới trên quê hương mình. Cuộc sống mới, chế độ mới, công nhân Hàng Gòn được hưởng chưa được bao lâu thì thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Ngày 23/9/1945 núp sau lưng quân Đồng minh được đế quốc Anh, Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn mở đầu cho cuộc xâm lược mới. Cuối năm 1945 đầu năm 1946 thực dân Pháp đánh lan rộng ra chiếm lại các đồn điền cao su trong đó có Hàng Gòn.

Công nhân Hàng Gòn cùng với nhân dân Nam bộ và nhân dân cả nước bước vào trận chiến đấu mới.

CHƯƠNG HAI

HÀNG GÒN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời mới có 21 ngày thì thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai. Ngày 23/9/1945, núp sau lưng quân Anh với danh nghĩa vào tước khí giới của phát xít Nhật, lính Pháp đã kéo vào Sài Gòn đánh chiếm

một số cơ sở của ta, mở màn cho cuộc xâm lăng mới.

Thực hiện quyết tâm : “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả nước cùng Nam bộ quyết tâm đánh Pháp xâm lược. Ở Trung ương, phòng "Nam Bộ" được thành lập, ở các địa phương miền Bắc, miền Trung từng đoàn quân Nam tiến được thành lập và tiến vào Sài Gòn - Nam Bộ.

Đồn điền cao su Hàng Gòn và các đồn điền ở Xuân Lộc được chọn làm nơi nghỉ chân và đặt sở chỉ huy của các đơn vị Nam tiến. Mặc dù còn thiếu thốn, đói kém và khó khăn nhiều mặt nhưng công nhân Hàng Gòn vẫn dành dụm tích trữ lương thực, thực phẩm cung cấp cho các đoàn quân Nam tiến. Ban tiếp tế của đồn điền Hàng Gòn được hình thành. Ban này đã lo cho bộ đội Nam tiến và lực lượng tự vệ của đồn điền từ quả bầu, trái bí, cân gạo bó rau... Bà con công nhân rất nhiệt tình đóng góp nuôi bộ đội, nuôi tự vệ. Nhiều gia đình nhịn cả phần ăn của mình mang ra đóng góp. Tình cảm cách mạng, tình cảm quân dân như cá với nước được nảy nở từ đó.

Tháng 10/1945 một tiểu đoàn quân Pháp được xe tăng đại bác dọn đường, tiến ra đánh chiếm Xuân Lộc. Công nhân tự vệ chiến đấu của đồn điền Hàng Gòn cùng các đơn vị bạn và bộ đội Nam tiến chặn đánh địch quyết liệt, gây cho chúng nhiều thương vong và hạn chế được bước tiến của địch. Với bản chất của kẻ thù ta biết thế nào quân Pháp cũng tìm mọi cách dốc lực lượng để chiếm lại các đồn điền cao su - nguồn lợi béo bở của chúng, công nhân tự vệ Hàng Gòn đã chấp hành triệt để chủ trương tiêu thổ kháng chiến của Mặt trận Việt Minh. Cái gì phục vụ được cho kháng chiến thì tổ chức đưa ra căn cứ, chiến khu để phục vụ kháng chiến. Cái gì không đưa đi được thì phá, đốt, quyết không để cho thực dân Pháp tái chiếm sử dụng. Những thanh niên trai tráng khỏe mạnh của Hàng Gòn được bà con công nhân động viên lên đường nhập vào lực lượng vũ trang để chiến đấu hoặc bổ sung vào các bộ phận phục vụ kháng chiến với tinh thần **“Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết”**. Bọn chủ Tây sau một thời gian chạy trốn, bây giờ theo chân lính Pháp trở lại đồn điền. Nhân đó bọn tay sai ác ôn, xu xếp, cai ký ngóc đầu dậy về với chủ cũ. Căm thù cách mạng, căm thù Việt Minh, bọn chủ và tay sai thẳng tay đàn áp phong trào và trả thù cán bộ cách mạng. Nhiều người bị đem ra bắn giết, hàng chục người bị tù đày tra tấn dã man.

Anh Nguyễn Văn Chắc trước làm kiểm tra ngoài lò, anh được giác ngộ cách mạng trở thành một cán bộ của Đảng, chủ Tây và tay sai ở đồn điền Hàng Gòn rất căm ghét anh. Trong đợt về công tác tại đồn điền trong thời gian này, anh đã bị phục kích và hy sinh anh dũng trên mảnh đất Hàng Gòn đã nuôi anh khôn lớn. Kẻ thù cách mạng vừa khùng bố dã man, vừa tìm mọi cách mua chuộc công nhân. Âm mưu thâm độc đó của chúng đã làm cho phong trào cách mạng ở Hàng Gòn cũng như các đồn điền khác đầu năm 1946 gặp khá nhiều khó khăn. Cơ sở cách mạng bị khùng bố, quần chúng hoang mang... Giữa lúc ngặt nghèo đó, những Đảng viên Cộng sản vẫn len lỏi bám trụ xây dựng lại phong trào. Ở Hàng Gòn có đồng chí Nguyễn Văn Xê vẫn bám sát bà con công nhân hoạt động. Anh xuất thân từ một công nhân cạo mủ

của đồn điền, giác ngộ cách mạng sớm, anh được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương vào những năm 36-37 là một cán bộ kiên cường của Đảng; Người con trung hiếu của đồn điền. Anh không quản ngại gian khổ hy sinh, sống trong sự đùm bọc che chở của bà con cô bác công nhân để đưa phong trào Hàng Gòn phát triển⁵.

Cuối năm 1946, cấp trên cử cán bộ về móc nối liên lạc với số cán bộ Đảng viên còn lại ở các đồn điền, tổ chức xây dựng lực lượng cách mạng. Các chi đội 10, 16 lực lượng vũ trang gồm những con em của các đồn điền đẩy mạnh hoạt động, hỗ trợ phong trào đấu tranh của công nhân. Tổ chức Mặt trận Việt Minh công an các đoàn thể cứu quốc được củng cố và phát triển. Đầu năm 1947 Liên đoàn cao su tỉnh Biên Hòa được thành lập tại Xuân Lộc. Đây là tổ chức Công đoàn đầu tiên của các tỉnh miền Đông. Hoạt động của Công đoàn đã làm chuyển biến phong trào cách mạng chống Pháp trong các đồn điền mà đặc biệt là phong trào phá hoại kinh tế của địch, chủ yếu là phá hoại cây cao su. Công nhân Hàng Gòn và các sở cao su khác, vận dụng mọi biện pháp, mọi hình thức làm cho kinh tế của địch từ cây cao su hư hao mất mát càng nhiều càng tốt; công nhân đã bí mật: đổ mù nước, vứt mù bèo, mù dăm, đập phá kiềng chén...

Bon chủ Tây và tay sai tức tối, thẳng tay đàn áp bắt bớ, bắn giết công nhân. Và để tăng cường bảo vệ cao su nguồn lực kinh tế trọng yếu của thực dân Pháp ở Việt Nam, chúng đưa hàng ngàn lính Pháp và lính Lê dương vệ đóng đồn bốt khắp các đồn điền cao su. Sở Hàng Gòn chúng đưa một trung đội Páctidăng về đóng giữ. Về sau chúng còn tăng cường bọn lính nguy Cao Đài phản động để bảo vệ những nơi xung yếu. Ngoài số quân chốt giữ các đồn điền, bọn thực dân pháp còn tăng cường nhiều đơn vị cơ động để càn quét, lùng ráp bảo vệ cây cao su.

Để đập tan âm mưu của địch, ta chủ trương: tăng cường đẩy mạnh hoạt động vũ trang để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh của công nhân chống lại sự đàn áp, o ép của kẻ thù và đòi quyền dân sinh, dân chủ... Nhiều vụ trừ gian diệt tề đã diễn ra làm cho bọn tay sai run sợ. Ở Hàng Gòn, sau vụ giết tên Bảy Cầu tại dốc 30 thì những tên Ba Lai, Xếp Cự, Tám Tri, Sáu Ngọ... đã hoang mang tột độ, phải chùn bót bàn tay vẩy máu công nhân của chúng. Cộng vào đó, nhiều trận phục kích đánh nhỏ diễn ra liên tục làm cho thực dân Pháp và tay sai ăn không ngon, ngủ không yên, ngày đêm nơm nớp lo sợ.

Cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của dân tộc ta chống lại sự xâm lược của thực dân Pháp ngày càng phát triển. Ta càng đánh càng mạnh, thực dân Pháp càng đánh càng lún sâu vào thất bại ở khắp các chiến trường. Ở miền Đông Nam bộ quân dân ta cũng giáng cho kẻ thù những trận thất điên bát đảo. Trận phục kích lớn trên tuyến đường Sài Gòn - Đà Lạt, đoạn La Ngà - Dầu Giây ta thắng lớn ở đây. Chi đội 10 và các đơn vị bạn đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng tự vệ các đồn điền cùng sự chi viện vô tư của công nhân đã tạo nên chiến thắng ngày 1/3/1948.

Để chuẩn bị cho trận đánh, Huyện ủy, huyện đội Xuân Lộc và Liên đoàn cao

⁵ Đồng chí Xê sau này được tổ chức phân công ám sát tên Tỉnh trưởng tỉnh Gia Định tên là Thạnh, đồng chí bị thực dân Pháp bắt đày đi Côn Đảo rồi mất tích luôn. (Tư liệu ngành cao su).